TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày: 14-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Lộc

2. Ông Hoàng Văn Vương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bảo Trâm -Thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Hữu Minh Chul - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2019/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Từ Văn S, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2000; nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Văn Sl (đã chết) và bà Nguyễn Xuân L; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Đây là lần đầu tiên bị cáo có hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/11/2018; bị tạm giam từ ngày 14/11/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Cẩm H1, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khóm N, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

Bà H1 có đơn xin vắng mặt

2. Ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau

Ông Đ có đơn xin vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Xuân L (mẹ ruột của bị cáo)

Bà L có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 07/11/2018, Nguyễn Hoài H điện thoại rủ Từ Văn S đến nhà Trương Ước Ng ở ấp 0, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau. 10 phút sau, S đến nhà Ng thì gặp H. Tại đây, H rủ S và Ng đi trộm xe đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Ng không đồng ý, còn S thì đồng ý. H và S bàn tính, S trực tiếp lấy xe đem sang địa phận tỉnh Bạc Liêu để H đi bán. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, S đi đến vị trí chiếc xe mô tô hiệu Wave alpha biển số 69D1-195.96 của bà Nguyễn Thị Cẩm H1 đang đậu cặp mé lộ gần nhà Ng. S dẫn chiếc xe đi được 5,8m rồi khởi động xe điều khiển chạy đi về hướng Ủy ban nhân dân xã T. Bà H1 phát hiện truy hô. S điều khiển phương tiện bỏ chạy được một đoạn thì bị người dân truy đuổi bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐG ngày 09/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Wave alpha biển số 69D1-195.96 có giá trị thực tế là 8.100.000 đồng.

Trong giai đoạn điều tra, S còn khai nhận vào lúc 23 giờ ngày 11/5/2017, đối tượng tên Kh (không rõ họ) điều khiển xe mô tô Sirius (không rõ biển số) đến nhà S rủ S sang nhà ông Hồ Văn Đ ở ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau, bắt trộm Cua Đinh đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. S đồng ý. S điều khiển phương tiện xe Sirius chở Kh đến nhà ông Đ. Khởi xuống xe đi vào hồ nuôi Cua Đinh để bắt trộm. Còn S đậu xe bên ngoài lộ đợi. 10 phút sau, Kh cầm theo 01 bao đựng Cua Đinh ra xe. S chở Kh về nhà S. Tại đây, Kh đổ Cua Đinh ra thau kiểm tra được 03 con. Cả 02 đem Cua Đinh cất giấu. Đến 05 giờ ngày 12/5/2017, cả 02 đem số Cua Đinh ra Cà Mau bán được 03 triệu đồng chia nhau tiêu xài.

Kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 11/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 03 con Cua Đinh, tổng trọng lượng 11 kg có giá trị là 5.500.000 đồng.

- Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 09 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình đã truy tố Từ Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà hôm nay:

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên toà:

+ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bà L các vật chứng đã thu giữ.

- Ý kiến của bà L: Điện thoại và nón bảo hiểm bị thu giữ là của bà L, nên bà L xin được nhận lại số tài sản này.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Qua đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/11/2018, Từ Văn S lợi dụng không có người trông coi tài sản, đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Wave alpha biển số 69D1-195.96 của bà Nguyễn Thị Cẩm H1 đang đậu bên lề đường lộ nhựa thuộc ấp N, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau. Kết quả định giá xác định chiếc xe có giá trị là 8.100.000 đồng.

Ngoài ra, S còn khai nhận vào khoảng 23 giờ ngày 11/5/2017, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, S đã lén lút chiếm đoạt 03 con Cua Đinh của ông Hồ Văn Đ thuộc ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau. Kết quả định giá 03 con Cua Đinh có giá trị 5.500.000 đồng.

[3] Với hành vi và giá trị tài sản chiếm đoạt như trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Chỉ vì động cơ vụ lợi mà bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu riêng của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ sau đây cho bị cáo: Đã bồi thường thiệt hại; tự thú (đối với lần phạm tội lần thứ nhất); Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền

sự; có trình độ văn hóa thấp nên ảnh hưởng đến nhận thức; có ông nội là người có công với cách mạng; bị hại (ông Đ) có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tại phiên tòa là có cơ sở. Hội đồng xét xử cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian cải tạo thành người tốt cũng như phòng ngừa chung. Đối với lần phạm tội lần thứ nhất, bị cáo là người hơn 16 tuổi, nên được áp dụng các Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô được thu hồi trả lại cho bà H1. Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho ông Đ. Các bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng gồm 01 điện thoại di động hiệu HTC, sim số điện thoại và 01 nón bảo hiểm là của bà L mua cho bị cáo mượn sử dụng. Tại phiên tòa, bà L có yêu cầu nhận lại số tài sản này được chấp nhận.

[9] Đối với tên Kh, quá trình điều tra không xác định được đối tượng. Riêng tên H, quá trình điều tra, tên H không thừa nhận hành vi. Tên Ng bỏ địa phương. Bị cáo không có gì chứng minh việc trộm xe mô tô của bà H1 là có sự tham gia của H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình không xem xét xử lý là có cơ sở.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị kết án nên bị cáo phải chịu.

[11] Tại phiên tòa: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Từ Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Phạt bị cáo S 06 tháng tù (sáu tháng tù). Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bà Nguyễn Xuân L các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu HTC, màu xanh (cũ đã qua sử dụng); 01

sim số điện thoại 0812.293.357, số seri 89840; 20001; 06439; 27361 (sim đã qua sử dụng); 01 nón bảo hiểm màu trắng sữa, loại nón kết (đã qua sử dụng)

Các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình quản lý (biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2019).

3. Về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKS nd tỉnh Cà Mau;
- VKS nd huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới bình;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THA dân sự huyện Thới Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế